

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/TT-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Ban hành Sửa đổi 1:2025 QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng và Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư ban hành Sửa đổi 1:2025 QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Sửa đổi 1:2025 QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật bao gồm:

a) Sửa đổi 1:2025 QCVN 07-1:2023/BXD - Công trình cấp nước.

b) Sửa đổi 1:2025 QCVN 07-9:2023/BXD - Công trình thu gom, xử lý chất thải rắn và nhà vệ sinh công cộng.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quy định chuyển tiếp

...

Điều 4. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Sở: XD, Công Thương, NN&MT, KHCN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, KCHT, KHCNMT&VLXD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Tường Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 1:2025 QCVN 07:2023/BXD

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

Amendment 1:2025 QCVN 07:2023/BXD

National Technical Regulation on Technical Infrastructure System

HÀ NỘI - 2025

Lời nói đầu

Sửa đổi 1:2025 QCVN 07:2023/BXD chỉ bao gồm nội dung sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 07-1:2023/BXD - Công trình cấp nước, QCVN 07-9:2023/BXD - Công trình thu gom, xử lý chất thải rắn và nhà vệ sinh công cộng. Các nội dung không được nêu tại Sửa đổi 1 này thì tiếp tục áp dụng QCVN 07:2023/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Sửa đổi 1:2025 QCVN 07:2023/BXD do Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng (Bộ Xây dựng) chủ trì, Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng (Bộ Xây dựng) trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BXD ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

SỬA ĐỔI 1:2025 QCVN 07-1:2023/BXD
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT -
CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC

Amendment 1:2025 QCVN 07-1:2023/BXD
National Technical Regulation
on Technical Infrastructure System - Water Supply Works

2 QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

Sửa đổi, bổ sung điểm 2.5.9.1 như sau:

“**2.5.9.1** Dung tích của bể chứa nước sạch trong trạm xử lý, nhà máy nước phải đủ để điều hòa lưu lượng giữa lượng nước chảy vào bể và chế độ làm việc của trạm bơm nước sạch, lượng nước chứa chày trong 3 giờ *theo quy mô dân số* của khu vực đô thị mà bể phục vụ, lượng nước cho bản thân trạm cấp nước, nhà máy nước. Dung tích bể chứa nhỏ nhất là 20 % công suất của nhà máy.”.

Sửa đổi điểm 2.6.2.1 như sau:

“**2.6.2.1** Mạng lưới cấp nước của khu đô thị mới *được phép bố trí* trong hào hoặc tuy nen kỹ thuật theo quy định tại QCVN 07-3:2023/BXD.”.

SỬA ĐỔI 1:2025 QCVN 07-9:2023/BXD
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT -
CÔNG TRÌNH THU GOM, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN
VÀ NHÀ VỆ SINH CÔNG CỘNG

Amendment 1:2025 QCVN 07-9:2023/BXD
National Technical Regulation
on Technical Infrastructure System - Solid Waste Collection,
Treatment Works and Public Toilet

2 QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

Sửa đổi điểm 3.2 Bảng 1 như sau:

Loại hình - hạng mục	Tỷ lệ diện tích đất, %
3.2. Khu xử lý tro, xỉ	≥10

Sửa đổi Bảng 2 như sau:

**Bảng 2 - Phân loại quy mô cơ sở đốt chất thải rắn sinh hoạt,
chất thải rắn thông thường**

Quy mô	Công suất, tấn/ngày	Số lượng lò hoạt động thường xuyên
Cơ sở quy mô rất lớn	> 1 000	≥ 3
Cơ sở quy mô lớn	> 500; ≤ 1 000	≥ 1 - 2
Cơ sở quy mô trung bình	> 100; ≤ 500	≥ 1
Cơ sở quy mô nhỏ	≥ 7,0; ≤ 100	≥ 1

CHÚ THÍCH: Riêng đối với cơ sở đốt chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường có quy mô công suất từ 500 tấn/ngày trở lên sử dụng công nghệ thu hồi nhiệt để phát điện, số lượng lò hoạt động thường xuyên có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc công nghệ lựa chọn được thẩm định theo quy định và phải bảo đảm an toàn, khả năng lưu giữ chất thải rắn đáp ứng yêu cầu về môi trường.